|  |  |
| --- | --- |
| UỶ BAN NHÂN DÂN  TỈNH THANH HOÁ  **SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO**  **VÀ DU LỊCH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-SVHTTDL | *Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024* |

**Dự thảo:**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết “Về một số chính sách**

**khuyến khích, hỗ trợ đối với huấn luyện viên, vận động viên**

**thể thao thành tích cao tỉnh Thanh Hóa”**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại các Văn bản số: 551/UBND-THKH ngày 11/01/2024 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị các đề án trong Chương trình công tác năm 2024 của UBND tỉnh; Công văn số 14386/UBND-KTTC ngày 26/9/2023 về việc thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục khi đề xuất ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Công văn số 1953/UBND-CN ngày 20/02/2023 về việc chấn chỉnh, nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; Công văn số 14386/UBND-KTTC ngày 26/9/2023 về việc thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục khi đề xuất ban hành văn bản quy phạm pháp luật; hướng dẫn của Sở Tư pháp tại Công văn số 683/ST-XDKTVB ngày 07/4/2023; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính đề nghị UBND tỉnh xem xét đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét chủ trương xây dựng, ban hành Nghị quyết "Về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Thanh Hóa", với các nội dung chính như sau:

**I. CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

**1. Căn cứ pháp lý:**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

- Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018;

- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ;

- Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, thể thao;

- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;

- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Quyết định số 4791/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án “*Phát triển thể dục thể thao của tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*”;

- Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 02/6/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai Đề án Phát triển thể dục thể thao của tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045,giai đoạn 2023 – 2025;

- Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 10/01/2024 về xây dựng lực lượng vận động viên tham gia Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026;

- Kế hoạch số 190-KH/TU ngày 15/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị “Về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới”.

**2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Trong những năm qua, được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; sự ủng hộ, tạo điều kiện thuận lợi của các cấp, các ngành kịp thời ban hành các chế độ, chính sách đối với HLV, VĐV thể thao thành tích cao của tỉnh góp phần động viên, khuyến khích các HLV, VĐV luôn yên tâm nỗ lực phấn đấu, cống hiến trong tập luyện và giành nhiều thành tích cao trong thi đấu, mang vinh quang về cho quê hương Thanh Hóa. Đặc biệt, qua 3 kỳ Đại hội Thể thao toàn quốc gần đây (lần thứ VII - 2014, thứ VIII - 2018 và lần thứ IX - 2022) Thể thao Thanh Hóa đã xuất sắc giành, giữ vị trí thứ IV tại Đại hội; là địa phương nằm trong tốp đầu cả nước về số lượng huy chương vàng, bạc, đồng giành được tại các giải thể thao trong và quốc tế, khẳng định vị thế và đóng góp của Thanh Hóa đối với Thể thao Việt Nam.

Tuy nhiên, so với các tỉnh, thành, ngành khác, đặc biệt một số tỉnh, thành, ngành có cạnh tranh thứ hạng trên toàn quốc thì các cơ chế chính sách đặc thù và chế độ đãi ngộ, thu hút huấn luyện viện, vận động viên tài năng về huấn luyện và thi đấu cho tỉnh còn hạn chế. Hiện nay, một số tỉnh, thành trên cả nước đã ban hành các chính sách nhằm khuyến khích, hỗ trợ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao như: Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Bình Dương, Quảng Nam, Ninh Bình…, qua đó đã tác động rất lớn đến đời sống, tư tưởng, tình cảm, ý chí và nguyện vọng cống hiến của huấn luyện viên, vận động viên.

Tại tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn từ năm 2012 đến năm 2023 các chế độ, chính sách đặc thù hỗ trợ, khuyến khích, thu hút trong và sau khi tập luyện, thi đấu, cống hiến đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh chưa được xây dựng, ban hành; đặc biệt là chế độ chính sách đối với lực lượng huấn luyện viên, vận động viên tài năng, đã có nhiều thành tích và được triệu tập vào các đội tuyển quốc gia, lực lượng này chưa có các cơ chế, chính sách hỗ trợ đặc thù. Do đó chưa tạo động lực phấn đấu cho VĐV, HLV.

Để phát triển thể thao thành tích cao một cách toàn diện đáp ứng được các yêu cầu chung về sự phát triển sự nghiệp TDTT của tỉnh trong giai đoạn mới, khắc phục được các tồn tại, hạn chế, bất cập như đã nêu trên và nhằm khuyến khích, tạo động lực để các VĐV, HLV yên tâm cống hiến, thể hiện tinh thần quyết tâm, ý chí kiên cường trong tập luyện, thi đấu nhằm giành nhiều thành tích cao cho Thanh Hóa trên đấu trường quốc gia, khu vực, châu lục và quốc tế. Vì vậy, việc ban hành ***Nghị quyết "Về một số chính sách đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên và người phục vụ huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Thanh Hóa"*** là yêu cầu tất yếu để thể thao thành tích cao Thanh Hóa phát triển đúng hướng và bứt phá mạnh mẽ hơn, nhằm hiện thực hóa mục tiêu xây dựng và phát triển Thanh Hóa trở thành một trong những trung tâm lớn về thể thao của khu vực và cả nước đã được đề ra trong Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích**

Việc ban hành Nghị quyết nhằm thực hiện chính sách khuyến khích, hỗ trợ và thu hút, đãi ngộ đối với huấn luyện viên, vận động viên và người phục vụ huấn luyện viên, vận động viênthể thao thành tích cao tỉnh Thanh Hóa đạt nhiều thành tích, có năng lực, tiềm năng, kinh nghiệm, trình độ chuyên môn cao đóng góp, cống hiến lâu dài cho sự nghiệp phát triển thể dục thể thao tỉnh Thanh Hóa.

**2. Quan điểm chỉ đạo**

Thực hiện đúng quy định chính sách khuyến khích, hỗ trợ và thu hút, đãi ngộ xứng đáng đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Thanh Hóa, góp phần đảm bảo, nâng cao chất lượng cuộc sống cho các HLV, VĐV có nhiều đóng góp cho thể thao Thanh Hóa; thực hiện đúng quy định về quy trình, thủ tục, hồ sơ và thẩm định, ban hành theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ; đồng thời, đảm bảo chế độ cho các đối tượng được thụ hưởng theo quy định pháp luật; công khai minh bạch trong quá trình tổ chức thực hiện.

**III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này Quy định chính sách khuyến khích, hỗ trợ và thu hút, đãi ngộ đối với huấn luyện viên, vận động viên và người phục vụ huấn luyện viên, vận động viênthể thao thành tích cao của tỉnh đang tham gia tập luyện, thi đấu và đã đạt nhiều thành tích, có tiềm năng, kinh nghiệm, năng lực, trình độ chuyên môn cao nhằm đóng góp, cống hiến cho sự nghiệp thể dục thể thao tỉnh nhà.

**2. Đối tượng áp dụng**

2.1. HLV, VĐV được tập trung đào tạo, huấn luyện, thi đấu cho thể thao Thanh Hóa theo quyết định của cấp có thẩm quyền;

2.2. Cán bộ, viên chức, người phục vụ góp phần cho các VĐV đạt thành tích tại các giải thể thao quốc gia, quốc tế.

2.3. Cơ quan quản lý nhà nước và tổ chức, cá nhân có liên quan.

**IV. NỘI DUNG TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Bố cục của Dự thảo Nghị quyết:** Dự thảo Nghị quyết gồm 03 Điều.

- Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết "Quy định về một số chính sách đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên và người phục vụ huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Thanh Hóa".

- Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Điều 3. Hiệu lực thi hành

**2. Nội dung của Dự thảo Quy định ban hành kèm Nghị quyết**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 3. Chế độ khuyến khích đối với huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích xuất sắc (HCV, HCB, HCĐ, phá kỷ lục) tại Đại hội Thể thao, giải thể thao trong hệ thống thi đấu thể thao quốc gia, quốc tế.

Điều 4. Chế độ khuyến khích, thu hút huấn luyện viên, vận động viên trong nước đã đạt thành tích cao tại các giải thể thao quốc gia, quốc tế tham gia tập luyện, thi đấu cho thể thao Thanh Hóa.

Điều 5. Chế độ hỗ trợ đối với vận động viên, huấn luyện viên của tỉnh Thanh Hóa được triệu tập tập huấn, thi đấu tại đội tuyển quốc gia, đội tuyển trẻ quốc gia theo quyết định triệu tập của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 6. Hỗ trợ các vận động viên đạt đẳng cấp quốc gia (Cấp I, kiện tướng).

Điều 7. Hỗ trợ tiền học phí, tiền học bù theo quy định đối với vận động viên đạt thành tích cao tại các giải thể thao quốc gia, quốc tế khi vừa tham gia học tập tại các cơ sở đào tạo, vừa tham gia tập luyện, thi đấu theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 8. Hỗ trợ đối với cán bộ, viên chức, người lao động được phân công thực hiện các nhiệm vụ, phục vụ huấn luyện viên, vận động viên thể thao.

Điều 9. Hỗ trợ đối với huấn luyện viên, vận động viên môn Bóng chuyền

Điều 10. Điều khoản thi hành

**V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH**

**- Chính sách 1: Chế độ khuyến khích đối với huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích xuất sắc (HCV, HCB, HCĐ, phá kỷ lục) tại các đại hội thể thao, giải thể thao trong hệ thống thi đấu thể thao quốc gia, quốc tế.**

a) Đối tượng: Vận động viên, huấn luyện viên sau khi đạt thành tích vẫn tiếp tục thi đấu, huấn luyện cho tỉnh Thanh Hóa.

b) Thời gian hưởng chế độ: Tính từ tháng sau liền kề khi đạt thành tích đến hết thời gian hưởng chế độ theo quy định.

- Đối với Đại hội thể thao thế giới (Olympic), Đại hội thể thao châu Á (ASIAD); Đại hội thể thao quy mô thế giới và Đại hội Thể thao Châu Á khác; Đại hội Thể thao toàn quốc: Thời gian hưởng chế độ là 48 tháng.

- Đối với Đại hội Thể thao Đông Nam Á - SEA Games: 24 tháng.

- Đối với giải vô địch thế giới, châu Á, Đông Nam Á, toàn quốc (quốc gia) từng môn: Thời gian hưởng chế độ là 12 tháng.

- Trong thời gian hưởng chế độ trợ cấp, nếu vận động viên đạt thêm nhiều thành tích mới sẽ được xét duyệt hưởng chế độ với thành tích cao nhất. Hết thời gian hưởng chế độ cao nhất nếu còn thời gian hưởng cho việc đạt thành tích tại các giải khác, vận động viên, huấn luyện viên tiếp tục được hưởng chế độ đối với giải khác theo nguyên tắc chọn thành tích cao nhất như trên.

**- Chính sách 2: Chế độ khuyến khích, thu hút huấn luyện viên, vận động viên trong nước đã đạt thành tích cao tại các giải thể thao quốc gia, quốc tế tham gia tập luyện, thi đấu cho thể thao Thanh Hóa.**

Thanh toán tiền vé máy bay, phương tiện đi lại (01 lượt khứ hồi) khi thu hút huấn luyện viên, vận động viên có quốc tịch Việt Nam, đang cư trú và đạt thành tích tại các giải thi đấu ở nước ngoài; huấn luyện viên, vận động viên trong nước đã đạt thành tích tại các giải thi đấu trong nước và quốc tế về tham gia thi đấu cho thể thao Thanh Hóa.

**- Chính sách 3:** **Chế độ hỗ trợ đối với vận động viên, huấn luyện viên của tỉnh Thanh Hóa được triệu tập tập huấn, thi đấu tại đội tuyển quốc gia, đội tuyển trẻ quốc gia theo quyết định triệu tập của cơ quan có thẩm quyền**

1. Đối tượng: huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao được triệu tập để tập huấn các đội tuyển quốc gia theo Quyết định triệu tập của cơ quan có thẩm quyền (Cục Thể dục thể thao, Liên đoàn thể thao quốc gia từng môn).
2. Thời gian hưởng chế độ: theo thời gian thực tế tập trung theo Quyết định triệu tập, trường hợp:

- Số ngày trong tháng được triệu tập không quá 15 ngày: thời gian hưởng chế độ là 1/2 (nửa) tháng.

- Số ngày trong tháng được triệu tập trên 15 ngày: thời gian hưởng chế độ là 01 (một) tháng.

**- Chính sách 4:** **Hỗ trợ các vận động viên đạt đẳng cấp quốc gia (Cấp I, kiện tướng) và đẳng cấp quốc tế.**

1. *Đối tượng:* Vận động viên thể thao được phong đẳng cấp theo Quyết định của Cục Thể dục thể thao hoặc Liên đoàn thể thao quốc gia từng môn.
2. *Thời gian hưởng chế độ:* 12 tháng, tính từ tháng kế tiếp tháng cơ quan có thẩm quyền ban hành Quyết định phong đẳng cấp.

**- Chính sách 5: Hỗ trợ tiền học phí, tiền học bù theo quy định đối với vận động viên đạt thành tích cao tại các giải thể thao quốc gia, quốc tế khi vừa tham gia học tập tại các cơ sở đào tạo, vừa tham gia tập luyện, thi đấu theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.**

Vận động viên thể thao tỉnh Thanh Hóa đạt huy chương tại các đại hội, giải thể thao quốc gia, quốc tế nếu vừa tham gia tập luyện, thi đấu, vừa tham gia học tập chuyên nghiệp theo quyết định cử đi học của đơn vị quản lý, sử dụng, thì ngoài các chế độ, chính sách được hưởng còn được hỗ trợ tiền học phí và tiền học bù theo quy định của cơ sở đào tạo khi vận động viên tham gia tập luyện, thi đấu theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

**- Chính sách 6: Hỗ trợ đối với cán bộ, viên chức, người lao động được phân công thực hiện các nhiệm vụ, phục vụ huấn luyện viên, vận động viên thể thao.**

Viên chức, người lao động được phân công thực hiện các nhiệm vụ phục vụ công tác đào tạo, huấn luyện, thi đấu cho vận động viên của tỉnh được hưởng chế độ bồi dưỡng 75.000 đồng/người/ngày làm việc thực tế. Trường hợp số ngày làm việc vượt quá 26 ngày/tháng, các đối tượng trên được hưởng tiền bồi dưỡng bằng 200% mức tiền bồi dưỡng tại quy định này nhân với số ngày vượt quá 26 ngày.

**- Chính sách 7: Hỗ trợ đối với huấn luyện viên, vận động viên môn Bóng chuyền.**

Hỗ trợ tiền lương, tiền công đối với huấn luyện viên, vận động viên tuyến tỉnh, tuyến trẻ, năng khiếu: Ngoài được hưởng mức tiền lương, tiền hỗ trợ tập huấn và thi đấu theo quy định, các thành viên của Ban huấn luyện và vận động viên đội tuyển bóng chuyền tỉnh Thanh Hóa còn được hưởng chính sách hỗ trợ:

+ Đội Bóng chuyền nữ tham gia giải Vô địch Quốc Gia.

+ Đội Bóng chuyền nữ tham gia các đội hạng A.

+ Vận động viên Đội Bóng chuyền nữ là người nước ngoài.

+ Đối với huấn luyện viên, vận động viên tuyến trẻ đội tuyển Bóng chuyền của tỉnh: Đối với Huấn luyện viên mức hỗ trợ là: 5.000.000 đồng/người/tháng. Đối với vận động viên mức hỗ trợ là: 3.000.000 đồng/người/tháng.

+ Đối với huấn luyện viên, vận động viên tuyến năng khiếu đội tuyển Bóng chuyền của tỉnh: Đối với Huấn luyện viên mức hỗ trợ là: 3.000.000 đồng/người/tháng. Đối với vận động viên mức hỗ trợ là: 1.000.000 đồng/người/tháng.

**VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA**

**1. Dự kiến nguồn lực**: Từ nguồn ngân sách nhà nước.

**2. Điều kiện bảo đảm cho việc triển khai thực hiện**

- Ban hành văn bản hướng dẫn và chỉ đạo, đôn đốc thực hiện.

- Bảo đảm nguồn lực thực hiện: Nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước bố trí đảm bảo cho việc triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết.

**VII. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT**

Dự kiến thời gian trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết tháng 9 năm 2024.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

*(Trình kèm các tài liệu liên quan).*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Như trên; * Chủ tịch UBND tỉnh (để B/c); * PCT UBND tỉnh Đầu Thanh Tùng (để B/c); * Sở Tư pháp; * Hội liên hiệp các Hội Khoa học – Kỹ thuật tỉnh; * Giám đốc, Phó Giám đốc Sở; * Lưu: VT,QLTDTT. | **GIÁM ĐỐC**  **Phạm Nguyên Hồng** |